TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 22 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trịnh Thu H - Sinh năm: 1995;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố HL, thị trấn VL, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 377, khu 3, thị trấn V L, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn An S - Sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Khu phố H L, thị trấn V L, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thu H và anh Nguyễn An S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thu H và anh Nguyễn An S.

- *Về con chung*: Chị Trịnh Thu H và anh Nguyễn An S thống nhất; Vợ chồng có 01 con chung, tên là Nguyễn Hà A (Giới tính: Nữ), sinh ngày 17/3/2021. Chị H và anh S thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh S có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung Nguyễn Hà A thành niên (đủ 18 tuổi).

PH thức cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn An S nộp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Trịnh Thu H mỗi tháng một lần vào ngày cuối cùng của tháng.

Anh Nguyễn An S có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Chị Trịnh Thu H và anh Nguyễn An S thống nhất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trịnh Thu H và anh Nguyễn An S thoả thuận: Chị Trịnh Thu H phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004696, ngày 26/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn An S phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí DSST không giá ngạch về cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết